

Nội dung toàn văn Quyết định 103/QĐ-UBND 2024 công bố Danh mục văn bản quy phạm hết hiệu lực Lâm Đồng

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 103/QĐ-UBND

Lâm Đồng, ngày 16 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC CÔNG BỐ DANH MỤC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HẾT HIỆU LỰC, NGƯNG HIỆU LỰC TOÀN BỘ HOẶC MỘT PHẦN THUỘC LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN, ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG NĂM 2023

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 05 năm 2016 của Chính phủ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 02/TTr-STP ngày 09/01/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng năm 2023 (Danh mục văn bản kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Giám đốc/Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Đà Lạt, Bảo Lộc và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Võ Ngọc Hiệp

DANH MỤC

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HẾT HIỆU LỰC, NGƯNG HIỆU LỰC TOÀN BỘ THUỘC LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN, ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG NĂM 2023

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 103/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

A. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC, NGƯNG HIỆU LỰC TOÀN BỘ NĂM 2023

Stt	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản
I. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC TOÀN BỘ			
1	Nghị quyết	40/2003/NQ-HĐND ngày 19/07/2003	Về các giải pháp kìm hãm, tiến tới giảm dần tai nạn giao thông và trật tự giao thông trong năm 2003 và các năm tiếp theo trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
2	Nghị quyết	102/2008/NQ-HĐND ngày 11/07/2008	Về phụ cấp trách nhiệm công việc đối với cán bộ, công chức, viên chức và bộ phận tiếp nhận và trả kết quả ở các cấp
3	Nghị quyết	49/2012/NQ-HĐND ngày 06/07/2012	Về quy định mức chi đặc thù bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
4	Nghị quyết	18/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016	Về việc quy định các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn ngân sách tập trung giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
5	Nghị quyết	32/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016	Về chính sách xã hội hóa, khuyến khích công tác đầu tư và quản lý trình cấp nước sinh hoạt nông thôn tập trung giai đoạn 2017 - 2020

Stt	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản
6	Nghị quyết	47/2017/NQ-HĐND ngày 12/07/2017	Quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản tại tỉnh Lâm Đồng
7	Nghị quyết	58/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017	Quy định thưởng vượt thu so với dự toán từ các khoản thu tiền sử dụng đất, thuê đất, thuê mặt nước tại tỉnh Lâm Đồng
8	Nghị quyết	67/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017	Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất tại các xã nông thôn mới tỉnh Lâm Đồng do ngân sách tỉnh đầu tư thực hiện Chương trình giảm nghèo bền vững giai đoạn 2018 - 2020
9	Nghị quyết	85/2018/NQ-HĐND ngày 11/07/2018	Quy định mức đóng góp và chế độ miễn, giảm đóng góp chi phí trợ giúp xã hội đối với người nghiện ma túy cai nghiện bắt buộc tại cộng đồng tỉnh Lâm Đồng
10	Nghị quyết	111/2018/NQ-HĐND ngày 13/12/2018	Quy định mức hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng và tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập thuộc tỉnh Lâm Đồng
11	Nghị quyết	162/2019/NQ-HĐND ngày 07/12/2019	Quy định mức đóng góp các khoản chi phí trong thời gian cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng và tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập thuộc tỉnh Lâm Đồng
12	Nghị quyết	188/2020/NQ-HĐND ngày 15/07/2020	Quy định chức danh, số lượng chế độ, chính sách đối với người hoạt động chuyên trách ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
13	Nghị quyết	21/2021/NQ-HĐND ngày 04/08/2021	Phân cấp thẩm quyền quyết định mua sắm hàng hóa, dịch vụ tại cơ quan, đơn vị thuộc địa phương quản lý
14	Nghị quyết	22/2021/NQ-HĐND ngày 04/08/2021	Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết số 58/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định thưởng vượt thu từ các khoản thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, thuê mặt nước tại tỉnh Lâm Đồng
15	Nghị quyết	118/2022/NQ-HĐND ngày 15/07/2022	Ban hành quy định về nội dung hỗ trợ; mẫu hồ sơ; trình tự, lựa chọn địa điểm, thời gian, địa phương để tiếp nhận hồ sơ và tiếp nhận hồ sơ tại địa phương

Stt	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản
		HĐND ngày 13/10/2022	phương án sản xuất, đơn vị đặt hàng thực hiện hoạt động hỗ trợ p thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025
16	Nghị quyết	148/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 188/2020/NQ-HĐND ngày 15/07/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chức danh, số lư sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, và ở trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
1	Quyết định	02/1999/QĐ-UB ngày 20/01/1999	Về việc quy định một số chế độ trợ cấp đối với học sinh đang học t thông dân tộc nội trú thuộc tỉnh Lâm Đồng
2	Quyết định	64/2002/QĐ-UB ngày 19/04/2002	Về việc điều chỉnh mức học bổng đối với học sinh các trường Phổ t trú thuộc tỉnh Lâm Đồng quy định tại Quyết định số 02/1999/QĐ-UB 20/01/1999 của Ủy ban nhân dân tỉnh
3	Quyết định	83/2003/QĐ-UBND ngày 14/07/2003	Về việc ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã E Đà Lạt quyết định phê duyệt dự án cho vay vốn từ Quỹ giải quyết v phương
4	Quyết định	144/2003/QĐ-UB ngày 22/10/2003	Quy định mức thu học phí đối với các trường phổ thông bán công, Lâm Đồng
5	Quyết định	185/2005/QĐ-UBND ngày 12/10/2005	Về việc điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 02/1999/QĐ-UB của Ủy ngày 20/01/1999
6	Quyết định	02/2007/QĐ-UBND ngày 19/01/2007	Về việc ban hành quy chế quản lý và sử dụng Quỹ Đền ơn đáp ngh
7	Quyết định	30/2008/QĐ-UBND ngày	Quy định về phụ cấp trách nhiệm công việc đối với cán bộ, công ch việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả ở các cấp

Stt	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản
		31/07/2008	
8	Quyết định	56/2008/QĐ-UBND ngày 15/12/2008	Ban hành quy định về điều kiện an toàn đối với hoạt động của phương tiện có trọng tải toàn phần dưới 01 tấn hoặc có sức chở dưới 05 người,
9	Quyết định	16/2009/QĐ-UBND ngày 31/03/2009	Về việc quy định danh mục khu vực cấm, địa điểm cấm thuộc phạm vi nước trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
10	Quyết định	56/2009/QĐ-UBND ngày 15/06/2009	Về việc ban hành quy định công tác bảo trì các công trình cơ sở hạ tầng vốn Chương trình 135 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
11	Quyết định	81/2009/QĐ-UBND ngày 26/10/2009	Về việc ban hành quy chế quản lý kinh phí chi thực hiện chính sách công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
12	Quyết định	44/2010/QĐ-UBND ngày 09/12/2010	Về việc ban hành quy định về cơ chế phối hợp, cung cấp thông tin trong việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu gắn liền với đất và quản lý hồ sơ trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
13	Quyết định	14/2011/QĐ-UBND ngày 07/04/2011	Bổ sung danh mục và biểu giá thu một phần viện phí tại cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
14	Quyết định	38/2011/QĐ-UBND ngày 26/07/2011	Về việc ban hành một số chính sách hỗ trợ xuất khẩu lao động trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
15	Quyết định	20/2012/QĐ-UBND ngày 25/05/2012	Về việc công chứng, chứng thực và chuyển giao thẩm quyền chứng thực, giao dịch liên quan đến bất động sản từ Ủy ban nhân dân xã, thị trấn sang các tổ chức hành nghề công chứng
16	Quyết định	29/2012/QĐ-UBND ngày	Về việc ban hành quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước về đăng ký, đảm bảo quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

Stt	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản
		19/07/2012	
17	Quyết định	18/2013/QĐ-UBND ngày 22/03/2013	Ban hành trình tự, thủ tục và cơ chế, chính sách thu hút đầu tư vào khu vực đô thị Tân Phú
18	Quyết định	04/2014/QĐ-UBND ngày 24/01/2014	Về việc quy định mô hình tổ chức, mức phụ cấp hàng tháng đối với dân phố trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
19	Quyết định	07/2014/QĐ-UBND ngày 28/02/2014	Về việc ban hành quy chế phối hợp trong công tác theo dõi tình hình luật trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
20	Quyết định	33/2014/QĐ-UBND ngày 25/08/2014	Về việc ban hành biểu giá một số dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại công lập tỉnh Lâm Đồng (đợt 2)
21	Quyết định	05/2015/QĐ-UBND ngày 29/01/2015	Ban hành Quy chế xét và công nhận "Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp hóa" trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
22	Quyết định	14/2015/QĐ-UBND ngày 25/02/2015	Về việc ban hành quy định chính sách hỗ trợ phát triển hợp tác xã Lâm Đồng giai đoạn 2015-2020
23	Quyết định	51/2015/QĐ-UBND ngày 10/07/2015	Về việc ban hành quy chế bán đấu giá tài sản Nhà nước trên địa bàn
24	Quyết định	58/2015/QĐ-UBND ngày 18/09/2015	Ban hành đơn giá đo vẽ và đánh giá hiện trạng nhà, công trình xây dựng tỉnh Lâm Đồng
25	Quyết định	59/2015/QĐ-UBND ngày	Về việc điều chỉnh Quyết định số 1882/QĐ-UBND ngày 01/09/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành quy chế khai thác và quản lý Hệ thống công

Stt	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản
		25/09/2015	chứng
26	Quyết định	72/2015/QĐ-UBND ngày 25/12/2015	Ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh với doanh nghiệp, hộ kinh doanh sau đăng ký thành lập trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
27	Quyết định	24/2016/QĐ-UBND ngày 28/03/2016	Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lâm Đồng
28	Quyết định	26/2016/QĐ-UBND ngày 06/04/2016	Ban hành quy định về quản lý hoạt động thoát nước trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
29	Quyết định	32/2016/QĐ-UBND ngày 27/05/2016	Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng
30	Quyết định	36/2016/QĐ-UBND ngày 17/06/2016	Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng
31	Quyết định	48/2016/QĐ-UBND ngày 24/08/2016	Ban hành quy định về quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chế độ ưu đãi đối với người nghiện ma túy; chế độ đối với người chưa thành niên, người tự nguyện cai nghiện ma túy; chế độ đối với người tái phạm tái phạm tại trung tâm tư vấn và điều trị nghiện ma túy; chế độ đối với người cai nghiện ma túy và tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
32	Quyết định	56/2016/QĐ-UBND ngày 09/11/2016	Ban hành Quy chế quản lý Khu công nghiệp Phú Hội tỉnh Lâm Đồng
33	Quyết định	57/2016/QĐ-UBND ngày 09/11/2016	Ban hành Quy chế quản lý Khu công nghiệp Lộc Sơn tỉnh Lâm Đồng

Stt	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản
34	Quyết định	58/2016/QĐ-UBND ngày 09/12/2016	Ban hành Quy định về cơ chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về tư pháp trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
35	Quyết định	42/2017/QĐ-UBND ngày 01/08/2017	Ban hành quy định về quản lý hoạt động vận tải hành khách bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
36	Quyết định	47/2017/QĐ-UBND ngày 08/12/2017	Ban hành quy định bảo tồn, quản lý, sử dụng quỹ biệt thự thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn thành phố Đà Lạt
37	Quyết định	14/2018/QĐ-UBND ngày 26/04/2018	Về việc quy định danh mục tài sản mua sắm theo phương thức tập trung cho các cơ quan hành chính, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh Lâm Đồng
38	Quyết định	22/2018/QĐ-UBND ngày 09/10/2018	Về việc quy định giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt của Công ty cổ phần cấp nước Lâm Đồng
39	Quyết định	24/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018	Ban hành quy định về tổ chức, quản lý, công bố hoạt động bãi đỗ xe công cộng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
40	Quyết định	44/2019/QĐ-UBND ngày 18/10/2019	Sửa đổi, bổ sung Điều 26 của Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Sở Xây dựng tỉnh Lâm Đồng ban hành kèm theo Quyết định số 32/2016/QĐ-UBND ngày 27/5/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng
41	Quyết định	46/2019/QĐ-UBND ngày 04/11/2019	Ban hành Quy chế phối hợp trong việc xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
42	Quyết định	49/2019/QĐ-UBND ngày 21/11/2019	Sửa đổi, bãi bỏ một số điều của Quy định về tổ chức, quản lý, công bố hoạt động bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng ban hành kèm theo Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng

Stt	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản
43	Quyết định	35/2020/QĐ-UBND ngày 08/10/2020	Ban hành Quy chế tổ chức tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn Lâm Đồng
44	Quyết định	25/2021/QĐ-UBND ngày 13/07/2021	Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng
45	Quyết định	27/2021/QĐ-UBND ngày 23/7/2021	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Lâm Đồng ban hành theo Quyết định số 36/2016/QĐ-UBND ngày 17/6/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng
46	Quyết định	40/2021/QĐ-UBND ngày 01/11/2021	Quy định điều kiện tách thửa đất, điều kiện hợp thửa đất và diện tích tối thiểu để tách thửa đối với từng loại đất trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
47	Quyết định	46/2021/QĐ-UBND ngày 30/12/2021	Quy định cụ thể giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi thuộc địa phương năm 2021
48	Quyết định	05/2022/QĐ-UBND ngày 18/01/2022	Ban hành Bảng hệ số điều chỉnh giá các loại đất năm 2022 trên địa bàn huyện Lạc, tỉnh Lâm Đồng
49	Quyết định	06/2022/QĐ-UBND ngày 18/01/2022	Ban hành Bảng hệ số điều chỉnh giá các loại đất năm 2022 trên địa bàn huyện Lộc, tỉnh Lâm Đồng
50	Quyết định	07/2022/QĐ-UBND ngày 18/01/2022	Ban hành Bảng hệ số điều chỉnh giá các loại đất năm 2022 trên địa bàn huyện Dương, tỉnh Lâm Đồng
51	Quyết định	08/2022/QĐ-UBND ngày 18/01/2022	Ban hành Bảng hệ số điều chỉnh giá các loại đất năm 2022 trên địa bàn huyện Rông, tỉnh Lâm Đồng

Stt	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản
52	Quyết định	09/2022/QĐ-UBND ngày 18/01/2022	Ban hành Bảng hệ số điều chỉnh giá các loại đất năm 2022 trên địa bàn huyện Trùng, tỉnh Lâm Đồng
53	Quyết định	10/2022/QĐ-UBND ngày 18/01/2022	Ban hành Bảng hệ số điều chỉnh giá các loại đất năm 2022 trên địa bàn huyện Dương, tỉnh Lâm Đồng
54	Quyết định	11/2022/QĐ-UBND ngày 18/01/2022	Ban hành Bảng hệ số điều chỉnh giá các loại đất năm 2022 trên địa bàn huyện tỉnh Lâm Đồng
55	Quyết định	12/2022/QĐ-UBND ngày 18/01/2022	Ban hành Bảng hệ số điều chỉnh giá các loại đất năm 2022 trên địa bàn huyện Lâm, tỉnh Lâm Đồng
56	Quyết định	13/2022/QĐ-UBND ngày 18/01/2022	Ban hành Bảng hệ số điều chỉnh giá các loại đất năm 2022 trên địa bàn huyện tỉnh Lâm Đồng
57	Quyết định	14/2022/QĐ-UBND ngày 18/01/2022	Ban hành Bảng hệ số điều chỉnh giá các loại đất năm 2022 trên địa bàn huyện Huoi, tỉnh Lâm Đồng
58	Quyết định	15/2022/QĐ-UBND ngày 18/01/2022	Ban hành Bảng hệ số điều chỉnh giá các loại đất năm 2022 trên địa bàn huyện tỉnh Lâm Đồng
59	Quyết định	16/2022/QĐ-UBND ngày 18/01/2022	Ban hành Bảng hệ số điều chỉnh giá các loại đất năm 2022 trên địa bàn huyện Tiên, tỉnh Lâm Đồng
60	Quyết định	42/2022/QĐ-UBND ngày 05/09/2022	Về việc ban hành đơn giá cây trồng để thực hiện bồi thường khi mất đất trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng năm 2022

Stt	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản
1	Chỉ thị	19/2003/CT-UB ngày 03/09/2003	Về việc tiếp tục đẩy mạnh giải quyết đất sản xuất và đất ở cho đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
2	Chỉ thị	09/2006/CT-UBND ngày 04/08/2006	Về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai trong vùng biên giới
3	Chỉ thị	10/2008/CT-UBND ngày 07/10/2008	Về việc tăng cường chỉ đạo, tổ chức thực hiện Luật Bảo hiểm xã hội
4	Chỉ thị	02/2010/CT-UBND ngày 15/10/2010	Về tăng cường công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
5	Chỉ thị	04/2011/CT-UBND ngày 22/03/2011	Về việc chấn chỉnh và tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
6	Chỉ thị	08/2011/CT-UBND ngày 28/09/2011	Về việc triển khai thi hành Luật Thanh tra năm 2010 và củng cố đội ngũ thanh tra ngành Thanh tra Lâm Đồng
7	Chỉ thị	04/2012/CT-UBND ngày 21/05/2012	Về việc tăng cường công tác quản lý tần số vô tuyến điện trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
8	Chỉ thị	06/2012/CT-UBND ngày 23/10/2012	Về việc tăng cường sử dụng vật liệu xây dựng không nung và hạn chế sử dụng gạch đất sét nung trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
9	Chỉ thị	05/2013/CT-UBND ngày 22/11/2013	Về việc triển khai thực hiện Luật Giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
10	Chỉ thị	01/2014/CT-UBND ngày 10/01/2014	Về việc tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác theo dõi tình hình thực hiện pháp luật trên địa bàn tỉnh

Stt	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản
		08/01/2014	
11	Chỉ thị	02/2014/CT-UBND ngày 28/02/2014	Về việc triển khai thực hiện pháp luật về xử lý vi phạm hành chính Lâm Đồng

II. VĂN BẢN NGƯNG HIỆU LỰC TOÀN BỘ: Không có

B. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC, NGƯNG HIỆU LỰC TOÀN BỘ TRƯỚC NGÀY 01 THÁNG 01 NĂM 2023

I. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC TOÀN BỘ

Stt	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
1	Quyết định	05/2016/QĐ-UBND ngày 01/02/2016	Ban hành bảng giá tối thiểu về hệ số quy đổi một số loại tài nguyên khoáng sản để tính thuế trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng	Hết hiệu lực bởi Quyết định số 48/2017/QĐ-UBND ngày 15/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng quy định Bảng giá tính thuế tài nguyên và Hệ số quy đổi một số loại tài nguyên trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng	01/01/2018

DANH MỤC

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HẾT HIỆU LỰC, NGƯNG HIỆU LỰC MỘT PHẦN THUỘC LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN, ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG NĂM 2023

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 103/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
I. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC MỘT PHẦN					
NGHỊ QUYẾT					
1	Nghị quyết	78/2018/NQ-HĐND ngày 11/07/2018 Quy định phân cấp thẩm quyền quyết định mua sắm, thuê, xử lý tài sản công trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng	Điều 2 của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 78/2018/NQ-HĐND	Hết hiệu lực một phần bởi Nghị quyết số 246/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng Sửa đổi, bổ sung Điều 2 Quy định phân cấp thẩm quyền quyết định mua sắm, thuê, xử lý tài sản công trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng ban hành kèm theo Nghị quyết số 78/2018/NQ-HĐND ngày 11/07/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh	18/12/2023
2	Nghị quyết	16/2021/NQ-HĐND ngày 04/08/2021 Ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ ngân sách chi thường xuyên ở địa phương giai đoạn 2022 - 2025	Điểm b khoản 5 Điều 12; Điểm a khoản 1 Điều 15; Điểm b khoản 2 Điều 15 của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND	Hết hiệu lực một phần bởi Nghị quyết số 195/2023/NQ-HĐND ngày 12/07/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ ngân sách chi thường xuyên ở địa phương giai đoạn 2022 - 2025 ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 04/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh	22/07/2023
3	Nghị quyết	31/2021/NQ-HĐND ngày 04/08/2021	Khoản 6 Điều 4; Khoản 6 Điều 15;	Hết hiệu lực một phần bởi Nghị quyết số 225/2023/NQ-HĐND ngày 27/10/2023 của Hội đồng nhân dân	10/27/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		Ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026	Khoản 2 Điều 23; Khoản 1 Điều 35 của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 31/2021/NQ-HĐND	tỉnh Lâm Đồng Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026 ban hành kèm theo Nghị quyết số 31/2021/NQ-HĐND ngày 04/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh	
4	Nghị quyết	44/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 Quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương của tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2022 - 2025	Điều 3; Điều 4; Khoản 2 Điều 7 của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 44/2021/NQ-HĐND	Hết hiệu lực một phần bởi Nghị quyết số 196/2023/NQ-HĐND ngày 12/07/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương của tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2022 - 2025 ban hành kèm theo Nghị quyết số 44/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh	22/07/2023
5	Nghị quyết	82/2022/NQ-HĐND ngày 08/07/2022 Ban hành quy định	Khoản 2 Điều 11; Khoản 2 Điều 16 của Quy định ban hành kèm	Hết hiệu lực một phần bởi Nghị quyết số 220/2023/NQ-HĐND ngày 27/10/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng Sửa đổi một số điều của quy định nguyên tắc, tiêu chí,	11/07/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn nguồn ngân sách nhà nước trung hạn và hàng năm để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn I: 2021-2025	theo Nghị quyết số 82/2022/NQ-HĐND	định mức phân bổ vốn nguồn ngân sách nhà nước trung hạn và hàng năm để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn I: 2021-2025, ban hành kèm theo Nghị quyết số 82/2022/NQ-HĐND ngày 08/07/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh	
6	Nghị quyết	84/2022/NQ-HĐND ngày 08/07/2022 Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện	Điều 6	Hết hiệu lực một phần bởi Nghị quyết số 164/2023/NQ-HĐND ngày 07/03/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng Sửa đổi, bổ sung Điều 6 Nghị quyết số 84/2022/NQ-HĐND ngày 08/07/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu	03/17/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025		quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025	
7	Nghị quyết	105/2022/NQ-HĐND ngày 08/07/2022 Quy định mức chi bồi dưỡng hằng tháng đối với cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng	Điều 2.	Hết hiệu lực một phần bởi Nghị quyết số 199/2023/NQ-HĐND ngày 12/07/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng Sửa đổi Điều 2 của Nghị quyết số 105/2022/NQ-HĐND ngày 08/07/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng quy định mức chi bồi dưỡng hằng tháng đối với cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng	22/07/2023
8	Nghị quyết	121/2022/NQ-HĐND ngày 13/10/2022 Quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục công lập năm học 2022-2023 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng	Điều 3	Hết hiệu lực một phần bởi Nghị quyết số 165/2023/NQ-HĐND ngày 07/03/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng Sửa đổi, bổ sung Điều 3 Nghị quyết số 121/2022/NQ-HĐND ngày 13/10/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục công lập năm học 2022-2023 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng	03/07/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
9	Nghị quyết	141/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 Ban hành quy định một số nội dung chi từ nguồn vốn sự nghiệp thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025	Khoản 9 Điều 3 của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 141/2022/NQ-HĐND	Hết hiệu lực một phần bởi Nghị quyết số 198/2023/NQ-HĐND ngày 12/07/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng Sửa đổi, bổ sung khoản 9 Điều 3 quy định một số nội dung chi từ nguồn vốn sự nghiệp thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 ban hành kèm theo Nghị quyết số 141/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh	22/07/2023
10	Nghị quyết	142/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 Quy định mức thu, nộp, chế độ quản lý và sử dụng các khoản phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng	Điều 16	Hết hiệu lực một phần bởi Nghị quyết số 197/2023/NQ-HĐND ngày 12/07/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng Bãi bỏ Điều 16 của Quy định mức thu, nộp, chế độ quản lý và sử dụng các khoản phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng ban hành kèm theo Nghị quyết số 142/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng	22/07/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
11	Nghị quyết	143/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 Quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng khác tham gia bảo hiểm y tế do ngân sách địa phương bảo đảm	Điều 3	Hết hiệu lực một phần bởi Nghị quyết số 249/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng Sửa đổi, bổ sung Điều 3 của Nghị quyết số 143/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng khác tham gia bảo hiểm y tế do ngân sách địa phương bảo đảm	12/08/2023
QUYẾT ĐỊNH					
1	Quyết định	76/2009/QĐ-UBND ngày 15/09/2009 Về việc thành lập và quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và biên chế của Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản trực thuộc Sở Nông	Điều 2; Điều 3; Điều 4; Điều 5;	Hết hiệu lực một phần bởi Quyết định số 67/2023/QĐ-UBND ngày 04/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng Đổi tên Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản thành Chi cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường và ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lâm Đồng	12/15/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lâm Đồng			
2	Quyết định	16/2011/QĐ-UBND ngày 20/04/2011 Về việc quy định mức giảm giá vé tham quan, giá dịch vụ; trợ cấp xã hội; mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng	Khoản 2 và khoản 3 Điều 1; Khoản 3 Điều 2.	Hết hiệu lực một phần bởi Quyết định số 49/2023/QĐ-UBND ngày 18/08/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng bãi bỏ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng ban hành thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	31/08/2023
3	Quyết định	46/2017/QĐ-UBND ngày 05/10/2017 Ban hành quy định tiêu chí bến xe khách thấp hơn bến xe khách loại 6 thuộc vùng sâu, vùng xa, khu vực có điều kiện kinh tế - xã	Khoản 2 Điều 3; Khoản 5 Điều 6 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 46/2017/QĐ-UBND	Hết hiệu lực một phần bởi Quyết định số 21/2023/QĐ-UBND ngày 06/03/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng Sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số điều của quy định về tiêu chí bến xe khách thấp hơn bến xe khách loại 6 thuộc vùng sâu, vùng xa, khu vực có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng ban hành kèm theo Quyết định số 46/2017/QĐ-UBND ngày 05/10/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng	20/03/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		hội khó khăn trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng			
4	Quyết định	16/2018/QĐ-UBND ngày 18/05/2018 Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Quy định ban hành kèm theo: Quyết định số 04/2016/QĐ-UBND ngày 18/01/2016 về quản lý, sử dụng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự để vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Quyết định số	Điều 2 và Điều 3.	Hết hiệu lực một phần bởi Quyết định số 33/2023/QĐ-UBND ngày 14/04/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng Bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng ban hành thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở Giao thông vận tải	30/04/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		45/2016/QĐ-UBND ngày 17/8/2016 quy định điều kiện, hình thức, nội dung đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe mô tô hạng A1 cho đồng bào dân tộc thiểu số có trình độ văn hóa quá thấp trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng và Quyết định số 42/2017/QĐ-UBND ngày 01/8/2017 về quản lý hoạt động vận tải hành khách bằng xe taxi trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng			
5	Quyết định	02/2020/QĐ-UBND ngày 22/01/2020	1.1. Địa bàn huyện Đức Trọng:	Hết hiệu lực một phần bởi Quyết định số 61/2023/QĐ-UBND ngày 15/11/2023 của Ủy ban nhân dân	30/11/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		Bảng giá các loại đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn các huyện: Đức Trọng, Đam Rông, Di Linh, Đạ Huoai, Đạ Tẻh	<p>a) Đối với đất ở tại nông thôn:</p> <ul style="list-style-type: none">- Bãi bỏ Mục I, Mục II, Mục III, Mục IV, Mục V, Mục VII, Mục IX, Mục X, Mục XI, Mục XII, Mục XIII.- Bãi bỏ Khu vực I và Khu vực III, Mục VI.- Bãi bỏ Điểm 1, Khu vực II, Mục VI.- Bãi bỏ số thứ tự từ 2.1 đến 2.16 và số thứ tự từ 2.18 đến 2.22, Điểm 2, Khu vực II, Mục VI.- Bãi bỏ Điểm 3, Điểm 4, Điểm 5, Khu vực II, Mục VI.- Bãi bỏ số thứ tự từ 1.1 đến 1.8 và số thứ	tỉnh Lâm Đồng Bãi bỏ một số nội dung của Bảng giá các loại đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn các huyện: Đức Trọng, Đam Rông, Di Linh, Đạ Huoai, Đạ Tẻh	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			<p>tự từ 1.10 đến 1.14, Điểm 1, Khu vực I, Mục VIII.</p> <p>- Bãi bỏ Điểm 2, Điểm 3, Điểm 4, Điểm 5, Khu vực I, Mục VIII.</p> <p>- Bãi bỏ Khu vực II và Khu vực III, Mục VIII.</p> <p>- Bãi bỏ Khu vực I và Khu vực II, Mục XIV.</p> <p>b) Đối với đất ở tại đô thị: Bãi bỏ các vị trí thuộc đất ở tại đô thị.</p>		
			<p>1.2. Địa bàn huyện Đam Rông:</p> <p>a) Đất nông nghiệp: - Bãi bỏ Khoản 1, Khoản 2, Mục I; - Bãi bỏ số thứ tự 2, 3, 4, 5, 7, Khoản 3,</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			<p>Mục I; - Bãi bỏ số thứ tự 2, 3, 4, 7, Khoản 4, Mục I.</p> <p>b) Đất ở tại nông thôn:</p> <p>- Xã Đạ K'Nàng: + Khu vực I: Bãi bỏ: Điểm 1.1.1; số thứ tự từ 1 đến 10 và số thứ tự 12, Điểm 1.1.2.; + Khu vực II: Bãi bỏ số thứ tự 1, từ số thứ tự 3 đến 9 và từ số thứ tự 12 đến 16; + Khu vực III: Bãi bỏ các vị trí.</p> <p>- Xã Phi Liên: + Khu vực I: Bãi bỏ các vị trí; + Khu vực II: Bãi bỏ số thứ tự từ 1 đến 6 và số thứ tự từ 8 đến 10; + Khu vực III: Bãi bỏ các vị trí.</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			<p>- Xã Liêng SRônh: + Khu vực I: Bãi bỏ số thứ tự từ 1 đến 10; + Khu vực II: Bãi bỏ các vị trí; + Khu vực III: Bãi bỏ các vị trí.</p> <p>- Xã Đạ Rsal: + Khu vực I: Bãi bỏ các vị trí; + Khu vực II: Bãi bỏ số thứ tự từ 1 đến 9 và số thứ tự từ 11 đến 18; + Khu vực III: Bãi bỏ các vị trí.</p> <p>- Xã Rô Men: + Khu vực I: Bãi bỏ: Điểm 5.1.1; số thứ tự từ 1 đến 7, Điểm 5.1.2; + Khu vực II: Bãi bỏ số thứ tự từ 1 đến 10 và từ 12 đến 17; + Khu vực III: Bãi bỏ các vị trí.</p> <p>- Xã Đạ</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			<p>M'Rông: + Khu vực I: Bãi bỏ số thứ tự từ 1 đến 6 và số thứ tự 8; + Khu vực II: Bãi bỏ số thứ tự 8.</p> <p>- Xã Đạ Tông: Bãi bỏ các vị trí.</p> <p>- Xã Đạ Long: Bãi bỏ các vị trí.</p>		
			<p>1.3. Địa bàn huyện Di Linh:</p> <p>a) Đất nông nghiệp: Bãi bỏ Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3, Khoản 4, Mục I.</p> <p>b) Đất ở tại nông thôn: Bãi bỏ các vị trí.</p> <p>c) Đất ở tại đô thị: Bãi bỏ các vị trí.</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			<p>1.4. Địa bàn huyện Đạ Huoai:</p> <p>a) Đất nông nghiệp: Bãi bỏ Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3, Khoản 4, Mục I.</p> <p>b) Đất ở tại nông thôn: Bãi bỏ các vị trí.</p> <p>c) Đất ở tại đô thị: Bãi bỏ các vị trí.</p>		
			<p>1.5. Địa bàn huyện Đạ Tẻh:</p> <p>a) Đất nông nghiệp: Bãi bỏ Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3, Khoản 4, Mục I.</p> <p>b) Đất ở tại nông thôn:</p> <p>- Xã Đạ Kho:</p> <p>+ Bãi</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			<p>bỏ số thứ tự 1 và 2, Khoản 1.1.1, Mục 1.1.</p> <p>+ Bãi bỏ số thứ tự 3, Khoản 1.1.2, Mục 1.1.</p> <p>+ Bãi bỏ số thứ tự 1, 2, 3, Mục 1.2</p> <p>+ Bãi bỏ Mục 1.3.</p> <p>- Xã An Nhơn: Bãi bỏ các vị trí.</p> <p>- Xã Hương Lâm: Bãi bỏ các vị trí.</p> <p>- Xã Đạ Lây: Bãi bỏ các vị trí.</p> <p>- Xã Hà Đông: Bãi bỏ các vị trí.</p> <p>- Xã Mỹ Đức: Bãi bỏ các vị trí.</p> <p>- Xã Quốc Oai: Bãi bỏ các vị</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			trí. - Xã Quảng Trị: Bãi bỏ Mục 8.1 và Mục 8.2. - Xã Triệu Hải: Bãi bỏ các vị trí. - Xã Đạ Pal: Bãi bỏ các vị trí. c) Đất ở tại đô thị: Bãi bỏ các vị trí.		
6	Quyết định	26/2020/QĐ-UBND ngày 28/04/2020 Ban hành quy định phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng	Khoản 2 Điều 3; Điểm b, điểm c và điểm d khoản 2 Điều 4; Khoản 2 Điều 5; Khoản 1 Điều 6; Điểm b khoản 2 Điều 19; Khoản 4 Điều 20 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 26/2020/QĐ-UBND	Hết hiệu lực một phần bởi Quyết định số 17/2023/QĐ-UBND ngày 21/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 26/2020/QĐ-UBND ngày 28/04/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng ban hành quy định phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng	06/03/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
7	Quyết định	38/2020/QĐ-UBND ngày 13/11/2020 Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lâm Đồng	Phụ lục tại Điều 4; Điểm b khoản 2 Điều 6	Hết hiệu lực một phần bởi Quyết định số 72/2023/QĐ-UBND ngày 12/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 38/2020/QĐ-UBND ngày 13/11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lâm Đồng	25/12/2023
8	Quyết định	06/2021/QĐ-UBND ngày 22/02/2021 Ban hành quy định một số nội dung về cấp phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng	Khoản 2 Điều 1; Điều 2; Điểm a khoản 1 Điều 3 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 06/2021/QĐ-UBND	Hết hiệu lực một phần bởi Quyết định số 18/2023/QĐ-UBND ngày 24/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng Sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định ban hành kèm theo Quyết định số 06/2021/QĐ-UBND ngày 22/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định một số nội dung về cấp phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng	15/03/2023
9	Quyết định	16/2021/QĐ-UBND ngày 10/05/2021 Bãi bỏ một số vị trí tại Bảng giá các loại đất giai	2.1. Địa bàn huyện Đa Huoai: Bãi bỏ các vị trí. 2.2. Địa bàn huyện Đa	Hết hiệu lực một phần bởi Quyết định số 61/2023/QĐ-UBND ngày 15/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng Bãi bỏ một số nội dung của Bảng giá các loại đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn các huyện: Đức Trọng, Đam Rông, Di	30/11/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		đoạn 2020-2024 trên địa bàn các huyện: Đạ Huoai, Đạ Tẻh	<p>Tỉnh:</p> <p>a) Xã Đạ Lây: Bãi bỏ các vị trí.</p> <p>b) Xã Mỹ Đức:</p> <p>- Bãi bỏ số thứ tự 7, Khoản 6.1, Điểm 6, Mục I.</p> <p>- Bãi bỏ số thứ tự 1, số thứ tự 6, số thứ tự 27 đến số thứ tự 29, Khoản 6.2, Điểm 6, Mục I.</p> <p>- Bãi bỏ số thứ tự từ 1 đến 4, số thứ tự 6, Khoản 6.1, Điểm 6, Mục II.</p> <p>- Bãi bỏ số thứ tự từ 1 đến 10, số thứ tự 17, số thứ tự 19 đến số thứ tự 26, Khoản 6.2, Điểm 6, Mục II.</p>	Linh, Đạ Huoai, Đạ Tẻh	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
10	Quyết định	33/2022/QĐ-UBND ngày 24/06/2022 Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công thương tỉnh Lâm Đồng	Khoản 1 Điều 1; Đoạn 5 điểm c khoản 4 Điều 2; Đoạn 9 điểm c khoản 4 Điều 2; Đoạn 4 điểm 1 khoản 4 Điều 2; Đoạn 1 điểm a khoản 5 Điều 2; Đoạn 3 điểm g khoản 4 Điều 2 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 33/2022/QĐ-UBND	Hết hiệu lực một phần bởi Quyết định số 56/2023/QĐ-UBND ngày 12/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 33/2022/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công thương tỉnh Lâm Đồng	30/10/2023
11	Quyết định	36/2022/QĐ-UBND ngày 24/06/2022 Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lâm Đồng	Khoản 16 Điều 2 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 36/2022/QĐ-UBND	Hết hiệu lực một phần bởi Quyết định số 24/2023/QĐ-UBND ngày 21/03/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng Sửa đổi khoản 16 Điều 2 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 36/2022/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lâm Đồng	05/04/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
12	Quyết định	02/2023/QĐ-UBND ngày 06/01/2023 Bảng hệ số điều chỉnh giá các loại đất năm 2023 tại một số vị trí trên địa bàn huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Tại Phần I Đất nông nghiệp, gồm: Toàn bộ các vị trí thuộc Mục 1, Mục 2, Mục 3, Mục 4. - Tại Phần II Đất ở nông thôn, gồm: Toàn bộ các vị trí thuộc Phần II. - Tại Phần III Đất ở đô thị, gồm: Toàn bộ các vị trí thuộc Phần III. 	Hết hiệu lực một phần bởi Quyết định số 60/2023/QĐ-UBND ngày 15/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng Bãi bỏ một số nội dung của Bảng hệ số điều chỉnh giá các loại đất năm 2023 tại một số vị trí trên địa bàn các huyện: Đức Trọng, Đam Rông, Di Linh, Đạ Huoai, Đạ Tẻh	30/11/2023
13	Quyết định	09/2023/QĐ-UBND ngày 06/01/2023 Bảng hệ số điều chỉnh giá các loại đất năm 2023 tại một số vị trí trên địa bàn huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Tại Phần II Đất ở nông thôn, gồm: + Toàn bộ các vị trí thuộc Mục I, Mục II, Mục III, Mục IV, Mục V, Mục VII, Mục IX, Mục X, Mục XI, Mục XII, Mục XIII. + Toàn bộ các vị trí thuộc 	Hết hiệu lực một phần bởi Quyết định số 60/2023/QĐ-UBND ngày 15/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng Bãi bỏ một số nội dung của Bảng hệ số điều chỉnh giá các loại đất năm 2023 tại một số vị trí trên địa bàn các huyện: Đức Trọng, Đam Rông, Di Linh, Đạ Huoai, Đạ Tẻh	30/11/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			<p>Mục VI, Khu vực I.</p> <p>+ Các vị trí thuộc Mục VI, Khu vực II, điểm 1, điểm 2, số thứ tự 2.1 đến số thứ tự 2.16 và số thứ tự 2.18 đến số thứ tự 2.22, điểm 3, điểm 4, điểm 5.</p> <p>+ Vị trí thuộc Mục VI, Khu vực III.</p> <p>+ Các vị trí thuộc Mục VIII, Khu vực I, điểm 1, số thứ tự 1.1 đến số thứ tự 1.8, số thứ tự từ 1.10 đến số thứ tự 1.14.</p> <p>+ Các vị trí thuộc Mục VIII, Khu vực I, điểm 2, điểm 3, điểm 4, điểm 5.</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			<p>+ Các vị trí thuộc Mục VIII, Khu vực II, Khu vực III.</p> <p>+ Toàn bộ các vị trí thuộc Mục XIV, Khu vực I, Khu vực II.</p> <p>- Tại Phần III Đất ở đô thị, gồm: Toàn bộ các vị trí thuộc Phần III, từ số thứ tự 1 đến hết số thứ tự 211.</p>		
14	Quyết định	12/2023/QĐ-UBND ngày 06/01/2023 Bảng hệ số điều chỉnh giá các loại đất năm 2023 tại một số vị trí trên địa bàn huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng	<p>- Tại Phần I Đất nông nghiệp, gồm: Toàn bộ các vị trí thuộc Mục 1, Mục 2, Mục 3, Mục 4.</p> <p>- Tại Phần II Đất ở nông thôn, gồm: Toàn bộ các vị trí thuộc Phần II.</p> <p>- Tại Phần III Đất ở đô thị, gồm: Toàn bộ</p>	Hết hiệu lực một phần bởi Quyết định số 60/2023/QĐ-UBND ngày 15/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng Bãi bỏ một số nội dung của Bảng hệ số điều chỉnh giá các loại đất năm 2023 tại một số vị trí trên địa bàn các huyện: Đức Trọng, Đam Rông, Di Linh, Đa Huoai, Đa Tẻ	30/11/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			các vị trí thuộc Phần III.		
15	Quyết định	13/2023/QĐ-UBND ngày 06/01/2023 Bảng hệ số điều chỉnh giá các loại đất năm 2023 tại một số vị trí trên địa bàn huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng	<p>- Tại Phần I Đất nông nghiệp, gồm:</p> <p>+ Toàn bộ các vị trí thuộc Mục 1, Mục 2.</p> <p>+ Các vị trí thuộc Mục 3, số thứ tự 2 đến số thứ tự 5, số thứ tự 7.</p> <p>+ Các vị trí thuộc Mục 4, số thứ tự 2 đến số thứ tự 4, số thứ tự 7.</p> <p>- Tại Phần II Đất ở nông thôn, gồm:</p> <p>+ Các vị trí thuộc Mục 1, điểm 1.1, tiết 1.1.1, tiết 1.1.2, số thứ tự 1 đến số thứ tự 10 và số thứ tự 12.</p> <p>+ Các vị trí</p>	Hết hiệu lực một phần bởi Quyết định số 60/2023/QĐ-UBND ngày 15/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng Bãi bỏ một số nội dung của Bảng hệ số điều chỉnh giá các loại đất năm 2023 tại một số vị trí trên địa bàn các huyện: Đức Trọng, Đam Rông, Di Linh, Đạ Huoai, Đạ Tẻh	30/11/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			<p>thuộc Mục 1, điểm 1.2, số thứ tự 1, số thứ tự 3 đến số thứ tự 9, số thứ tự 12 đến số thứ tự 16.</p> <p>+ Vị trí thuộc Mục 1, điểm 1.3.</p> <p>+ Toàn bộ các vị trí thuộc Mục 2, điểm 2.1, điểm 2.3.</p> <p>+ Các vị trí thuộc Mục 2, điểm 2.2, số thứ tự 1 đến số thứ tự 6, số thứ tự 8 đến số thứ tự 10.</p> <p>+ Các vị trí thuộc Mục 3, điểm 3.1, số thứ tự 1 đến số thứ tự 10.</p> <p>+ Toàn bộ các vị trí thuộc Mục 3, điểm 3.2, điểm 3.3.</p> <p>+ Toàn</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			<p>bộ các vị trí thuộc Mục 4, điểm 4.1, điểm 4.3.</p> <p>+ Các vị trí thuộc Mục 4, điểm 4.2, số thứ tự 1 đến số thứ tự 9, số thứ tự 11 đến số thứ tự 18.</p> <p>+ Toàn bộ vị trí thuộc Mục 5, điểm 5.1, tiết 5.1.1.</p> <p>+ Các vị trí thuộc Mục 5, điểm 5.1, tiết 5.1.2, số thứ tự 1 đến số thứ tự 7.</p> <p>+ Các vị trí thuộc Mục 5, điểm 5.2, số thứ tự 1 đến số thứ tự 10, số thứ tự 12 đến số thứ tự 17.</p> <p>+ Vị trí thuộc Mục 5, điểm 5.3.</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			<ul style="list-style-type: none"> + Các vị trí thuộc Mục 6, điểm 6.1, số thứ tự 1 đến số thứ tự 6, số thứ tự 8. + Vị trí thuộc Mục 6, điểm 6.2, số thứ tự 8. + Toàn bộ các vị trí thuộc Mục 7, Mục 8. 		
16	Quyết định	05/2023/QĐ-UBND ngày 06/01/2023 Bảng hệ số điều chỉnh giá các loại đất năm 2023 tại một số vị trí trên địa bàn huyện Đa Tễ, tỉnh Lâm Đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Tại Phần I Đất nông nghiệp, gồm: Toàn bộ các vị trí thuộc Mục 1, Mục 2, Mục 3, Mục 4. - Tại Phần II Đất ở nông thôn, gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Các vị trí thuộc Mục 1, điểm 1.1, tiết 1.1.1, số thứ tự 1 đến số thứ tự 2. + Vị trí thuộc Mục 1, điểm 1.1, tiết 1.1.2, 	Hết hiệu lực một phần bởi Quyết định số 60/2023/QĐ-UBND ngày 15/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng Bãi bỏ một số nội dung của Bảng hệ số điều chỉnh giá các loại đất năm 2023 tại một số vị trí trên địa bàn các huyện: Đức Trọng, Đam Rông, Di Linh, Đa Huoai, Đa Tễ	30/11/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			<p>số thứ tự 3.</p> <p>+ Các vị trí thuộc Mục 1, điểm 1.2, số thứ tự 1 đến số thứ tự 3.</p> <p>+ Các vị trí thuộc Mục 1, điểm 1.3.</p> <p>+ Toàn bộ các vị trí thuộc Mục 2, Mục 3.</p> <p>+ Các vị trí thuộc Mục 4, điểm 4.1, số thứ tự 1 đến số thứ tự 7.</p> <p>+ Các vị trí thuộc Mục 4, điểm 4.2, số thứ tự 1 đến số thứ tự 10, số thứ tự 14, số thứ tự 17 đến số thứ tự 29.</p> <p>+ Toàn bộ các vị trí thuộc Mục 5, điểm 5.1, điểm 5.2, điểm 5.3.</p> <p>+ Toàn bộ các</p>		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			vị trí thuộc Mục 6, điểm 6.1, điểm 6.2. + Toàn bộ các vị trí thuộc Mục 7, Mục 8. - Tại Phần III Đất ở đô thị, gồm: Toàn bộ các vị trí thuộc Phần III.		

II. VĂN BẢN NGƯNG HIỆU LỰC MỘT PHẦN: Không có

B. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC, NGƯNG HIỆU LỰC MỘT PHẦN TRƯỚC NGÀY 01 THÁNG 01 NĂM 2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
I. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC MỘT PHẦN					
1	Quyết định	04/2016/QĐ-UBND ngày 18/01/2016 Ban hành quy định về quản lý, sử dụng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh,	Khoản 4, Điều 4; Khoản 1, Điều 8; Điều 9; Điều 10; Phụ lục 1 và Phụ lục 2 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 04/2016/QĐ-	Hết hiệu lực một phần bởi Quyết định số 16/2018/QĐ-UBND ngày 18/05/2018 Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Quy định ban hành kèm theo: Quyết định	06/01/2018

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự để vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.	UBND	số 04/2016/QĐ-UBND ngày 18/01/2016 về quản lý, sử dụng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự để vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Quyết định số 45/2016/QĐ-UBND ngày 17/8/2016 quy định điều kiện, hình thức, nội dung đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe mô tô hạng A1 cho đồng bào dân tộc thiểu số có trình độ văn hóa quá thấp trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng và Quyết định số 42/2017/QĐ-UBND ngày 01/8/2017 về quản lý hoạt động vận tải hành khách bằng xe taxi trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng	

II. VĂN BẢN NGƯNG HIỆU LỰC MỘT PHẦN: Không có